

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Năm 2025

(Thực hiện theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024
của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT)

I. THÔNG TIN CHUNG²

Trường Tiểu học Ngô Gia Tự là một trường công lập thuộc địa bàn xã Ea Ning, tỉnh Đắk Lắk. Trường được thành lập theo Quyết định số 86/TCCB ngày 10/11/1993 của Sở GD&ĐT tỉnh Đắk Lắk ban hành có tên gọi là trường phổ thông cơ sở Ngô Gia Tự. Năm 1999 đổi tên trường theo Quyết định số 57/TC-CB ngày 08/4/1999 của Sở GD&ĐT tỉnh Đắk Lắk đổi tên trường phổ thông cơ sở Ngô Gia Tự thành trường Tiểu học Ngô Gia Tự. Sau ngày 01/7/2026, trường Tiểu học Ngô Gia Tự được UBND tỉnh Đắk Lắk chuyển giao nguyên trạng về UBND xã Ea Ning quản lý theo Quyết định số 1457/QĐ-UBND ngày 26/06/2025. Trường có chi bộ riêng, với tổng số đảng viên 23 người. Trường có trang thông tin điện tử c1ngogiatu.eaning.daklak.edu.vn.

Trường Tiểu học Ngô Gia Tự là trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 vào năm 2005, cơ sở vật chất khang trang, trang thiết bị dạy học đầy đủ đáp ứng những nhu cầu tối thiểu dạy học. Học sinh của trường đa số là con em nhân dân các thôn 15, 16, 17, 18, 22, 23, 24, buôn Puk Prông xã Ea Ning, và một số ít con em thuộc địa bàn lân cận Ea Ktur. Đa số con em đến trường đã được cha mẹ học sinh quan tâm. Có 02 điểm trường, điểm trường chính có 18 lớp đóng trên địa bàn thôn 22, xã Ea Ning; điểm trường lẻ phân hiệu có 05 lớp (từ lớp 1 đến lớp 5) đóng trên địa bàn buôn Puk Prông, là buôn đặc biệt khó khăn do nhà nước quy định.

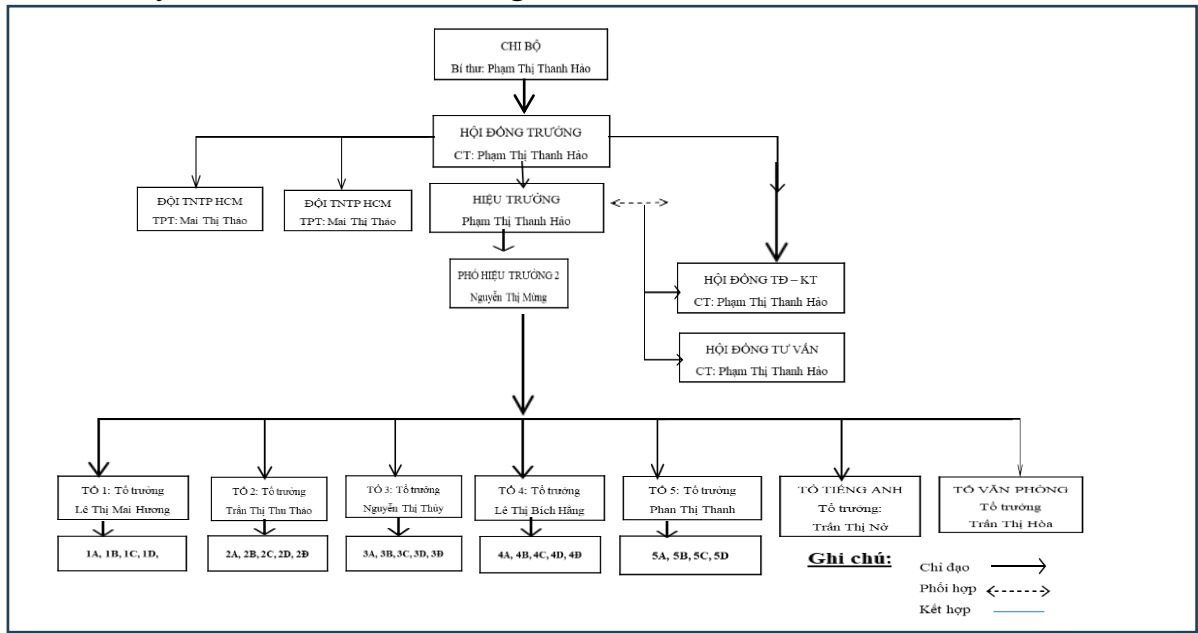
Bên cạnh đó, đội ngũ viên chức và người lao động có tinh thần đoàn kết, phấn đấu vì nhiệm vụ chung. Chi bộ Đảng nhà trường có năng lực tập hợp quần chúng, tinh thần trách nhiệm cao. Các đoàn thể hoạt động tốt, hỗ trợ đắc lực cho mọi hoạt động của nhà trường. Lãnh đạo nhà trường luôn nâng cao ý thức, phát huy vai trò tham mưu với cấp uỷ chính quyền địa phương đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục. Các ban ngành đoàn thể địa phương luôn quan tâm hỗ trợ về mọi mặt. Đặc biệt, ban đại diện cha mẹ học sinh nhiệt tình, phối hợp với nhà trường trong việc giáo dục học sinh.

Năm học 2025 - 2026 có tổng số 735 em. Toàn trường có 46 viên chức và người lao động. Trong đó, tỷ lệ giáo viên có trình độ đạt chuẩn 78,9 %; giáo viên có trình độ đại học: 30 người (78,9%); Cao đẳng: 08 người (21,1%); Trung cấp: 0 .

Về cơ sở vật chất (CSVC): Trường có 25 phòng học, diện tích trường 8160 m², diện tích sân chơi 6160 m², sân tập đảm bảo, 06 phòng ở khu hành chính dùng làm việc văn phòng, có nhà vệ sinh riêng cho giáo viên và học sinh, có đủ nước sạch để uống và dùng cho sinh hoạt. Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 vào năm 2005.

Trường thực hiện theo đúng các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, UBND Xã, Phòng VH-XH; thực hiện quy định của các cấp các ngành và Điều lệ trường Tiểu học.

Bộ máy tổ chức của nhà trường như sau:



Trường có Hội đồng trường được thành lập theo Quyết định số 1370/QĐ-UBND ngày 18/8/2021 của UBND huyện Cư Kuin về việc điều chỉnh, bổ sung nhân sự Hội đồng trường, gồm các ông (bà) có tên sau:

01. Bà Phạm Thị Thanh Hảo, Hiệu trưởng - Chủ tịch Hội đồng;
02. Bà Trần Thị Hoà, Tổ trưởng tổ văn phòng – Thư ký Hội đồng.

**Các thành viên Hội đồng trường:*

1. Bà Đinh Thị Huệ, Phó Chủ tịch UBND xã Ea Ning;
2. Ông Trần Văn Thụ, Chủ tịch Công đoàn;
3. Bà Trần Thị Thu Thảo, Bí thư đoàn TN;
4. Bà Lê Thị Mai Hương, Tổ trưởng tổ 1;
5. Bà Vũ Thị Thiêng, Tổ trưởng tổ 2;
6. Bà Lê Thị Hương, Tổ trưởng tổ 3;
7. Bà Nguyễn Thị Yên, Tổ trưởng tổ 4;
8. Bà Phan Thị Thanh; Tổ trưởng tổ 5;
9. Trưởng ban, Ban đại diện CMHS.

1. Thuận lợi:

Nhận được sự quan tâm của các cấp, các ngành, Đảng uỷ, HĐND, UBND xã Ea Ning. Sự phối kết hợp tốt của Ban tự quản thôn, các đoàn thể và Ban đại diện CMHS; đặc biệt sự chỉ đạo sát sao của phòng VH-XH xã.

Viên chức, người lao động của nhà trường có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có ý thức nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Sẵn sàng nhận nhiệm vụ được giao. Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn theo Luật Giáo dục 2025: 30/38 (78,9%).

Học sinh thực hiện đúng nội quy của trường lớp, ý thức chấp hành kỷ luật tốt, tích cực tham gia các hoạt động của Đội TNTP HCM và các hoạt động giáo dục theo kế hoạch giáo dục của nhà trường trong năm.

Công tác thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục đã được chỉ đạo triển khai thống nhất từ các cấp quản lý giáo dục đến từng cơ sở giáo dục.

Đối với nhà trường, thực hiện công khai đã được thực hiện nhiều năm, đúng quy trình, có kế hoạch. Công khai trong cơ sở giáo dục trở thành nguyên tắc hoạt động của nhà trường. Vì vậy 100% VCQL, GV, NV trong nhà trường rất đồng tình, ủng hộ và nâng cao tinh thần dân chủ, trung thực trong mọi hoạt động giáo dục.

2. Khó khăn – hạn chế:

Nhận thức của nhân dân và của xã hội về công tác công khai trong các cơ sở giáo dục chưa đầy đủ, toàn diện. Đa số học sinh cũng như các tầng lớp nhân dân địa phương chưa thực sự quan tâm đến các nội dung công khai của nhà trường. Một số bậc cha mẹ học sinh có quan tâm đến một số nội dung công khai nhưng đánh giá về nhà trường chưa đầy đủ, toàn diện, sâu sắc, hoặc còn mang tính quy chụp.

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, VIÊN CHỨC QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN³

Tổng số VC, NLĐ: 46. Nữ: 36. Dân tộc: 01

Đảng viên: 23

Đoàn viên: 05

Trình độ chuyên môn: Đại học: 34 người; Cao đẳng: 09 người; Trung cấp: 01 người; Chưa qua ĐT: 02 người (bảo vệ).

GV Thể dục: 02. GV Âm nhạc: 02

GV Tin học: 01. GV Mỹ thuật: 01

GV Tiếng Anh: 03

S T T	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp		
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC	Hạng IV	Hạng III	Hạng II	Tốt	Khá	Đạt
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên													
		46	0	0	34	9	1	2	12	21	7	30	9	1

[illegible]

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT⁴

1. Phòng học:

Trường có 25 phòng học; Trong đó phòng học kiên cố: 25 phòng; phòng bán kiên cố: 0 phòng. Phòng học văn hoá: 24 phòng; Phòng dạy Tin học: 01 phòng.

2. Khối phòng HCQT và phục vụ học tập:

- Khối phòng phục vụ học tập: 01 phòng Thư viện; 01 phòng Truyền thống và HĐ Đội.

- Khối phòng HCQT: 01 phòng Hiệu trưởng; 01 phòng Phó Hiệu trưởng; 01 phòng họp; 01 phòng văn thư – kế toán; 01 phòng Y tế học đường.

3. Bàn ghế giáo viên, học sinh và trang thiết bị ĐDDH

- Bàn ghế giáo viên: 25 bộ/25 lớp.

- Bàn ghế học sinh: 775 bộ.

- Trang thiết bị đồ dùng dạy học: SGK, tài liệu và thiết bị ĐDDH khác đảm bảo phục vụ nhu cầu dạy – học của giáo viên và học sinh.

- Cơ sở vật chất ngày một khang trang hơn; 100% được trang bị ti vi có kết nối Internet. Cả 02 điểm trường đều được lắp hệ thống camera trong khuôn viên trường. Nhà trường thường xuyên mua sắm trang thiết bị dạy học khác như bàn ghế, tủ sách thư viên, .v.v., phòng Tin học có 18 máy đủ cho 2 học sinh/máy sử dụng trong quá trình học tập.

4. Nhà xe, nhà vệ sinh.

- Trường có 1 nhà xe cho giáo viên và 1 nhà xe cho học sinh;

- Có 02 khu nhà vệ sinh dùng cho giáo viên và học sinh riêng.

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC⁵

Nhà trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 và đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 vào năm 2005. Trong nhiều năm liền, nhà trường luôn củng cố, duy trì chất lượng giáo dục để đảm bảo hiệu quả về kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo lộ trình từng năm.

Năm 2025, trường tiếp tục thực hiện điều chỉnh, bổ sung báo cáo tự đánh giá và thu thập minh chứng kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018. Tiến hành cải tiến chất lượng giáo dục theo nội dung tự đánh giá, đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo kiểm tra, đánh giá tiếp tục công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 và đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC⁶

1. Về học sinh:

Năm học 2024 – 2025 trường có 24 lớp với 740 học sinh. Về cơ bản nhà trường huy động học sinh đạt trên 100% so chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Trung bình có 30,8 học sinh/lớp.

Công tác duy trì sĩ số học sinh tương đối đảm bảo, cuối năm học 740/740 em.

Thi “Giai điệu tuổi hồng”: Đạt giải Ba toàn đoàn;

Cuộc thi Trạng nguyên TV, cấp huyện đạt: 01 giải Nhất, 04 giải khuyến khích cấp huyện; 01 giải Ba cấp tỉnh;

Cuộc thi IOE tiếng Anh trên mạng cấp huyện, đạt: 01 giải Nhất, 02 giải Nhì, 03 giải Ba, 08 giải khuyến khích; thi cấp Quốc gia 03 em hoàn thành tốt;

Trường đã tổ chức ngày Hội đọc sách cung cấp cho các em kiến thức về mọi lĩnh vực, từ khoa học tự nhiên, khoa học xã hội đến văn học, nghệ thuật.v.v. Sách giúp các em phát triển tư duy, bồi dưỡng tâm hồn, rèn luyện đạo đức và nhân cách sống;

Học sinh khen thưởng cấp trường: 311 em (trong đó HS hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ học tập và rèn luyện: 155 em, HS hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập và rèn luyện là: 156 em).

Học sinh hoàn thành lớp học: 728/740 em (Tỉ lệ: 98,4%)

Học sinh chưa hoàn thành lớp học: 12 em (Tỉ lệ: 1,6%)

Học sinh hoàn thành Chương trình Tiểu học: 141/141 em (Tỉ lệ: 100%)

2. Về đội ngũ:

Thi sáng kiến kinh nghiệm đạt 05 giải B và 05 giải C cấp huyện. 02 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp huyện;

Hội thao, hội diễn văn nghệ truyền thống của Ngành đạt: 01 giải Ba môn bóng chuyền nam (liên Cùm); đạt giải Ba toàn đoàn’;

Thi GV làm TPT đội giỏi cấp huyện đạt giải giải Ba;

01 GV tham gia thi GV dạy giỏi “Tiết đọc thư viện” đạt công nhận;

Kết quả xếp loại thi đua khen thưởng cuối năm: Đề nghị cấp trên tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở: 10 đồng chí; danh hiệu Lao động tiên tiến: 42 đồng chí. UBND huyện tặng Giấy khen: 08 đồng chí, UBND tỉnh tặng bằng khen: 01 đồng chí.

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH⁷

	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mã số	Quyết toán chi NSNN (năm tài chính)	Chi NSNN	
					Dự toán	Ước thực hiện
	A	B		1	2	3

II	Chi thường xuyên	triệu đồng		8.534	8.534	8.534
2	Giáo dục Tiểu học	triệu đồng		8.534	8.534	8.534
2.1	Chia theo nguồn:					
2.1.1	Nguồn NSNN	triệu đồng		8.534	8.534	8.534
2.1.2	Nguồn phí, lệ phí để lại	triệu đồng		/	/	/
2.1.3	Nguồn khác	triệu đồng		/	/	/
2.2	Chia theo nhóm chi:			8.534	8.534	8.534
2.2.1	Chi thanh toán cá nhân	triệu đồng		7.929	7.929	7.929
2.2.2	Chi hàng hóa dịch vụ	triệu đồng		575	575	575
2.2.3	Chi hỗ trợ và bổ sung	triệu đồng		/	/	/
2.2.4	Các khoản chi khác	triệu đồng		30	30	30
6	Đào tạo khác trong nước	triệu đồng		/		
6.1	Chia theo nguồn:			/		
6.1.1	Nguồn NSNN	triệu đồng		/		
6.1.2	Nguồn phí, lệ phí để lại	triệu đồng		/		
6.1.3	Nguồn khác	triệu đồng		/		
6.2	Chia theo nhóm chi:			/		
6.2.1	Chi thanh toán cá nhân	triệu đồng		/		
6.2.2	Chi hàng hóa dịch vụ	triệu đồng		/		

6.2.3	Chi hỗ trợ và bổ sung	triệu đồng		/		
6.2.4	Các khoản chi khác	triệu đồng		/		
7	Đào tạo lại, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức	triệu đồng		/		
7.1	Chia theo nguồn:			/		
7.1.1	Nguồn NSNN	triệu đồng		/		
7.1.2	Nguồn phí, lệ phí để lại	triệu đồng		/		
7.1.3	Nguồn khác	triệu đồng		/		
7.2	Chia theo nhóm chi:			/		
7.2.1	Chi thanh toán cá nhân	triệu đồng		/		
7.2.2	Chi hàng hóa dịch vụ	triệu đồng		/		
7.2.3	Chi hỗ trợ và bổ sung	triệu đồng		/		
7.2.4	Các khoản chi khác	triệu đồng		/		

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC⁸

1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện

Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã xây dựng kế hoạch định hướng việc thực hiện nhiệm vụ và triển khai đến viên chức và người lao động đầy đủ, kịp thời, đúng tiến độ. Hiệu trưởng phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, ban hành kế hoạch giáo dục năm học 2024 – 2025 phù hợp với điều kiện dạy học theo tình hình thực tế của nhà trường; Hướng dẫn giáo viên và học sinh thực hiện tốt chương trình dạy học và các quy định về đánh giá xếp loại học sinh để nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Quy mô trường, lớp, học sinh

Năm học 2024 – 2025 trường có 24 lớp với 740 học sinh. Trong đó: Khối lớp Một có 5 lớp với 151 học sinh; Khối Hai 5 lớp có 166 học sinh; Khối Ba 5 lớp với 156 học sinh; Khối Bốn 5 lớp 139 học sinh và khối Năm 4 lớp với 128 học sinh. Về cơ bản, năm học 2023 – 2024 nhà trường huy động học sinh đạt 100% so chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Trung bình có 30,8 học sinh/lớp.

3. củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và bảo đảm hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

3.1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

Công tác kiểm định giáo dục được triển khai theo Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT và Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Xây dựng kế hoạch tự đánh giá ngay từ đầu năm học. Trường tiến hành cập nhật thông tin trên phần mềm trực tuyến và bổ sung minh chứng đầy đủ.

3.2. Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch tự đánh giá, thành lập Hội đồng tự đánh giá theo TT số 17/2018/TT-BGDĐT kịp thời. Thực hiện tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia, Tập trung xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng, tiến hành thu thập minh chứng và hoàn chỉnh báo cáo tự đánh giá hàng năm.

4. Kết quả thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

Nhà trường luôn phân công bảo vệ trực và phối hợp tốt với công an xã nhằm đảm bảo an toàn trong trường học. Ngoài ra, đơn vị còn tổ chức tuyên truyền về bình đẳng giới, phòng chống bạo lực học đường, chống xâm hại tình dục cho học sinh, tuyên truyền về phòng chống cháy nổ, về vệ sinh an toàn thực phẩm, an toàn giao thông...

5. Việc chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số, thí điểm học bạ số

Việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong nhà trường đang chuyển biến mạnh mẽ, cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào việc quản lý, giảng dạy và học tập. Thực hiện xây dựng thư viện số, triển khai thực hiện học bạ điện tử, học bạ số trong nhà trường. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý; thực hiện linh hoạt chế độ báo cáo nhanh bằng thư điện tử nhằm thu thập và quản lý thông tin kịp thời; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, đánh giá học sinh tiểu học.

6. Việc huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục

Năm học 2024 – 2025, nhà trường đã làm tốt công tác tham mưu với các cấp lãnh đạo như Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cư Kuin, Đảng ủy, UBND xã Ea Ning, phối hợp tốt với các ban ngành đoàn thể ở địa phương, đặc biệt là tạo mối quan hệ tốt với Ban đại diện cha mẹ học sinh, các tổ chức nhằm huy động các nguồn lực về tài chính, các nguồn xã hội hóa cho nhà trường 03 tivi 55 inch hiệu TCL lắp đặt tại 03 phòng học lớp 1 ở điểm trường chính.

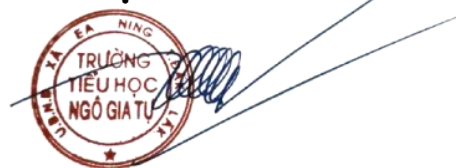
7. Công tác truyền thông

Năm học 2024 – 2025, nhà trường đã làm tốt công tác tuyên truyền như tuyên truyền nâng cao nhận thức cho phụ huynh về công tác xã hội hóa giáo dục, về công tác quan tâm, chăm sóc, giáo dục học sinh. Nâng cao nhận thức cho học sinh về ý thức tự giác học tập, ý thức về vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, ý thức về tham gia giao thông.v.v...

Nơi nhận:

- VC và NLĐ (Đề biết);
- Công khai: Wb đơn vị; VNEDU./.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Thanh Hảo